TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH HÀ** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 65 /2018/HS-ST
Ngày: 16 - 10 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạc Duy Phu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đức Lịch

2. Ông Hoàng Ngọc Thành

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà;

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Thanh Hà tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 65/2018/HS-ST ngày 07 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2018/QĐXXST-HS ngày 21/9/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 13/2018/QĐHPT-HS ngày 05/10/2018 đối với bị cáo:

Bùi Đức T, sinh năm 1989 tại thôn Đ1, xã L, huyện TH, tỉnh Hải Dương

ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn Đ1, xã L, huyện TH, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Đức T1 và bà Đặng Thị P; tiền án, tiền sự: chưa; Bị tạm giữ ngày 12/7/2018, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam K - Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 13/7/2018; có mặt tại phiên tòa.

+ Bị hại: Ông Bùi Đức Đ, sinh năm 1962

Địa chỉ cư trú: Thôn Đ1, xã L, huyện TH, tỉnh Hải Dương, có mặt.

+ Người làm chứng:

1. Cháu Bùi Thị Thu H, sinh năm 2011, vắng mặt;

Người đại diện hợp pháp của cháu H: Anh Bùi Đức S, sinh năm 1984, vắng mặt;

2. Anh Bùi Đức S, sinh năm 1984, vắng mặt;

3. Anh Bùi Đức T2, sinh năm 1984, có mặt;

4. Ông Bùi Đức T1, sinh năm 1963, có mặt;

5. Bà Đặng Thị P, sinh năm 1963, có mặt;

6. Bà Bùi Thị T3, sinh năm 1959, vắng mặt;

7. Ông Bùi Như A, sinh năm 1968, vắng mặt;

8. Ông Bùi Đức K, sinh năm 1963, vắng mặt;

9. Ông Bùi Đức N, sinh năm 1968, vắng mặt;

10. Bà Bùi Thị S, sinh năm 1963, có mặt;

Địa chỉ cư trú: Thôn Đ1, xã L, huyện TH, tỉnh Hải Dương.

11. Chị Nguyễn Linh C, sinh năm 1990

Địa chỉ cư trú: Số nhà 32, thị trấn M, khu ga Bắc, huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn, có mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 28/5/2018, Bùi Đức T đi bộ từ nhà mình sang nhà ông Bùi Đức Đ ở cùng thôn. Khi đi T đem theo 01 con dao "loại dao gọt hoa quả" dài khoảng 30cm, bản rộng 5 cm. T mở cổng đi vào phòng khách nhà ông Đ. Thấy ông Đ đang nằm ở võng xem ti vi, T tiến lại gần đứng cách ông Đ khoảng 1m, T cầm dao tay trái chém từ trên xuống dưới. Ông Đ giơ tay lên đỡ, T chém sượt vào trán bên phải của ông Đ, ông Đ đưa tay phải lên đỡ thì bị dao chém vào ngón II, ông Đ đưa tay trái đỡ thì bị dao chém vào cẳng tay trái. Sau khi chém ông Đ ba nhát, thấy ông Đ bị chảy nhiều máu và ông Đ kêu to "ối làng nước ơi nó chém gẫy tay trái tôi rồi" T cầm dao bỏ đi. Cháu Bùi Thị Thu H, (là cháu nội của ông Đ) đang chơi ở gần đó liền chạy về thấy T đang đi từ trong sân nhà ông Đ đi ra, ông Đ bị chảy nhiều máu, cháu H gọi mọi người đưa ông Đ ra trạm y tế xã L sơ cứu và đi Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương cấp cứu từ ngày 28/5/2018 đến ngày 08/6/2018. Sau khi gây thương tích, trên đường đi về nhà T đã vứt con dao ra đường. Cơ quan điều tra không thu giữ được. Sau đó, T bỏ trốn khỏi địa phương. Ngày 28/5/2018, ông Bùi Đức Đ có đơn yêu cầu khởi tố về hình sự đối với T.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 131/TgT ngày 26/6/2018, Phòng giám định pháp y, Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận thương tích của ông Đ: Hai sẹo vết thương phần mềm vùng trán và cẳng tay trái kích thước lớn; Vết thương ngón II tay phải gãy xương đốt 1, đứt gân duỗi, đã mổ xử lý; để lại sẹo vết thương kích thước lớn, còn phương tiện kết xương, cứng khớp đốt 1-2 ngón II tay phải. Các tổn thương trên có đặc điểm do vật sắc gây nên, tỷ lệ tổn thương cơ thể là: 15%.

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKS ngày 07 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố Bùi Đức T về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, xác định đã tác động gia đình bồi thường cho người bị hại 20.000.000 đồng, nguồn tiền bồi thường của bị cáo, đề nghị giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại xác định bị cáo T là người trực tiếp gây thương tích cho mình, trách nhiệm dân sự đã giải quyết xong, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà phân tích chứng cứ tại hồ sơ và lời khai của bị cáo, bị hại, người làm chứng tại phiên toà, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử:

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Đức T phạm tội:" *Cố ý gây thương tích*"

2- Về hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự; điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Đức T từ 24 -27 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giữa 12/7/2018.

3 - Trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

4 - Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố

tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại các bản cung trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, kết luận giám định Pháp y đủ cơ sở để kết luận : Khoảng 12 giờ ngày 28/5/2018, tại nhà ở của ông Bùi Đức Đ, ở thôn Đ1, xã Hồng L, huyện TH; Bùi Đức T dùng dao dài 30 cm, bản rộng 5 cm chém liên tiếp 3 nhát từ trên xuống dưới làm ông Đ bị thương ở trán bên phải,ngón II tay phải, cẳng tay trái, với tỷ lệ tổn thương cơ thể 15%. Hành vi của bị cáo phạm tội :"Cố ý gây thương tích". Mặc dù, tỷ lệ tổn thương cơ thể của người bị hại chỉ có 15%, nhưng do duyên cớ nhỏ nhặt, bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại, bị cáo phải chịu mức hình phạt ở điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến sức khoẻ con người, gây tổn thất về kinh tế cho gia đình người bị hại, thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường sức khoẻ của người khác, gây bất bình trong cộng đồng dân cư, cần xử lý phù hợp với hành vi của bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bỏ trốn, bị cáo đã ra đầu thú, tác động gia đình bồi thường cho người bị hại 20.000.000 đồng, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; được người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Mặt khác, tỷ lệ tổn thương cơ thể bị hại chỉ có 15% nhưng do duyên cớ nhỏ nhặt bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại, bị cáo mới bị truy tố và xét xử ở khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự, bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự gây hậu quả không lớn, áp dụng điểm b, h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[6] Về Trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu, không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Do không thu giữ dược con dao bị cáo gây thương tích cho người bị hại nên không giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Pháp luật.

[9] Đối với hành vi gây thương tích cho Bùi Đức S (cùng thôn), hai bên đã tự hòa giải, người bị hại không có yêu cầu giải quyết, nên không có căn cứ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b,h,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 136, 260, 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án; Luật phí, lệ phí năm 2015.

1.Tuyên bố: Bị cáo Bùi Đức T phạm tội "*Cố ý gây thương tích*".

2.Xử phạt: Bị cáo Bùi Đức T 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 12/7/2018.

3.Về án phí: Bị cáo Bùi Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án .

Nơi nhận:
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Thanh Hà;
- Công an huyện Thanh Hà;
- Chị cục T.H.A dân sự huyện Thanh Hà;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hs

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mạc Duy Phu